

Số: 2377 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 03 tháng 07 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Phương án điều tra thống kê về thông tin khách du lịch năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23/11/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ngày 12/11/2021;

Căn cứ Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

Căn cứ Quyết định số 05/2023/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã;

Theo đề nghị của Sở Du lịch Bình Định tại Tờ trình số 796/TTr-SDL ngày 27/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án điều tra thống kê về thông tin khách du lịch năm 2023.

Điều 2. Giao Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện điều tra theo Phương án nêu tại Điều 1, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Du lịch, Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng cục Thống kê, Bộ KH&ĐT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Các Sở: DL, KH&ĐT;
- CVP, PVPVX;
- Lưu: VT, K8. 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

PHƯƠNG ÁN**Điều tra thống kê về thông tin khách du lịch năm 2023**

(kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng
năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA**1. Mục đích điều tra**

- Thu thập thông tin nhằm xác định các hệ số cần thiết để ước tính số lượng khách du lịch các loại: Khách lưu trú qua đêm, khách đi trong ngày; khách tự sắp xếp và khách đi theo chương trình trọn gói (tour) theo chế độ báo cáo thống kê định kỳ của ngành Du lịch.

- Thu thập, tổng hợp thông tin về chi tiêu và cơ cấu chi tiêu của khách du lịch có nghỉ qua đêm đi theo tour, tự sắp xếp; chi tiêu bình quân của khách du lịch tham quan trong ngày. Trên cơ sở đó tính toán, ước tính cho năm 2023 phục vụ cho việc xác định đóng góp của du lịch vào GRDP và tạo việc làm của du lịch.

- Thu thập, tổng hợp thông tin hỗ trợ cho việc xây dựng điểm đến và chiến lược phát triển du lịch tại tỉnh Bình Định.

2. Yêu cầu điều tra

- Thực hiện điều tra đúng các nội dung quy định trong Phương án.

- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê.

- Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

- Kết quả điều tra phải đáp ứng yêu cầu của người dùng tin.

II. PHẠM VI ĐIỀU TRA, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA**1. Phạm vi điều tra**

Điều tra chọn mẫu tại các khu/điểm du lịch thuộc tỉnh Bình Định:

1. Bảo tàng Quang Trung.
2. Khu du lịch Hầm Hô.
3. Điểm du lịch dã ngoại Trung Lương.
4. Khu du lịch Kỳ Co, Eo Gió.
5. Ghềnh rắng - Tiên sa, Hàn mạc tử.
6. Tháp đôi, Tháp Bánh ít.
7. Chùa Linh Phong.

8. Trung tâm Khám phá khoa học và Đổi mới sáng tạo.
9. Các điểm mua sắm: Đặc sản địa phương (Phương Nghi, Thanh Liêm, Mận Khoa...).

2. Đối tượng và đơn vị điều tra

a) Khách du lịch nội địa đến Bình Định

Khách du lịch nội địa đến Bình Định là công dân Việt Nam, người nước ngoài thường trú tại Việt Nam đi du lịch trong phạm vi địa bàn tỉnh Bình Định.

Trong cuộc điều tra này, chỉ điều tra khách du lịch là công dân Việt Nam đi du lịch trong phạm vi địa bàn tỉnh Bình Định (kể cả người hiện đang sống ở tỉnh Bình Định đi du lịch tới một địa điểm khác trong tỉnh với khoảng cách trên 30km đối với khách nghỉ qua đêm và trên 20 km đối với khách tham quan trong ngày) và có chỉ tiêu cho các dịch vụ phục vụ khách du lịch của địa phương.

Mỗi khách du lịch nội địa đến Bình Định là một đơn vị điều tra. Trường hợp khách đi theo nhóm gia đình, bạn bè, chỉ chọn một người đại diện để điều tra.

b) Khách du lịch quốc tế đến Bình Định

Khách du lịch quốc tế đến Bình Định là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đến Bình Định du lịch.

Mỗi khách du lịch quốc tế đến Bình Định là một đơn vị điều tra. Trường hợp khách đi theo nhóm gia đình, bạn bè, chỉ chọn một người đại diện để điều tra.

c) Các doanh nghiệp lữ hành

Bao gồm các doanh nghiệp lữ hành quốc tế và nội địa. Chọn mẫu một số doanh nghiệp có phục vụ khách du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Định.

III. LOẠI ĐIỀU TRA

Điều tra chọn mẫu với cơ cấu đã định sẵn phù hợp với cơ cấu khách du lịch đến Bình Định năm 2022 - 2023 theo tiêu chí nguồn khách (quốc tế, nội địa). Phân bổ mẫu như Phụ lục 1 và 2 đính kèm.

1. Đối với khách du lịch

- Khách du lịch được chọn để điều tra theo phương pháp ngẫu nhiên trong số du khách có tại các khu/điểm du lịch.

- Cỡ mẫu điều tra: Căn cứ yêu cầu về tính đại diện, suy rộng kết quả điều tra, cỡ mẫu điều tra là 3.000 khách du lịch được phân bổ như sau (theo cơ cấu khách năm 2022 tại Bình Định):

Đối tượng điều tra	Tổng số phiếu điều tra
1. Khách du lịch nội địa	2.700
2. Khách du lịch quốc tế	300
Tổng số	3.000

Trong đó, số lượng khách du lịch quốc tế cần điều tra phân theo thị trường khách đến Bình Định được quy định tại Phụ lục 1.

2. Đối với doanh nghiệp lữ hành

- Lựa chọn trên cơ sở danh mục các doanh nghiệp lữ hành tại Bình Định, căn cứ báo cáo kết quả doanh thu và số lượt khách phục vụ trong năm 2022 để lựa chọn doanh nghiệp (tương ứng số phiếu điều tra đối với từng loại doanh nghiệp lữ hành quốc tế hay nội địa) và tiến hành thu thập thông tin về cung cấp dịch vụ tour cho khách du lịch và cơ cấu chi tiêu trong tour.

- Cỡ mẫu điều tra: Chọn 20% số doanh nghiệp lữ hành có thâm niên hoạt động trên 3 năm (36 tháng), có phục vụ các tour trong phạm vi Bình Định.

- Tham khảo thêm cơ cấu chi hộ khách tại các Báo cáo tháng của các Công ty lữ hành tại Cục Thống kê.

IV. THỜI GIAN, THỜI KỲ VÀ PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN

1. Đối với khách du lịch

- Thời gian điều tra bắt đầu từ 01/8/2023 đến 10/9/2023.
- Thời kỳ thu thập thông tin là thời gian khách du lịch ở lại Bình Định trong chuyến đi.

2. Đối với các công ty lữ hành

- Thời gian bắt đầu từ 01/8/2023 đến 30/8/2023.
- Thời kỳ thu thập thông tin 7 tháng, từ 01/01/2023 đến 1/8/2023.

3. Phương pháp thu thập thông tin

- Đối với khách du lịch: Thu thập thông tin theo phương pháp phỏng vấn trực tiếp tại các khu, điểm du lịch: Điều tra viên trực tiếp phỏng vấn khách du lịch, ghi vào phiếu thu thập thông tin hoặc hướng dẫn khách điền thông tin vào phiếu.

- Đối với các doanh nghiệp lữ hành: Điều tra viên giới thiệu mục đích, ý nghĩa, nội dung, hướng dẫn cách ghi phiếu và yêu cầu các doanh nghiệp lữ hành được chọn điều tra điền đầy đủ thông tin, gửi phiếu điều tra về đơn vị chủ trì điều tra theo đúng nội dung và thời gian trong Phương án điều tra.

V. NỘI DUNG VÀ PHIẾU ĐIỀU TRA

1. Nội dung điều tra

a) Đối với khách du lịch

- Đặc điểm của khách đến Bình Định: độ tuổi, giới tính, nghề nghiệp, nơi cư trú,...

Trong đó: nơi cư trú thường xuyên là:

- + Nước cư trú đối với khách quốc tế;
- + Tỉnh/TP cư trú đối với khách nội địa từ các tỉnh/TP khác đến;
- + TP/Huyện/thuộc Bình Định đối với khách đi trong phạm vi Bình Định.
- Thông tin về chuyến đi:
 - + Mục đích chính của chuyến đi;
 - + Phương tiện chính của chuyến đi đến Bình Định;
 - + Hình thức tổ chức chuyến đi của khách (theo tour hay tự sắp xếp);
 - + Khách có nghỉ qua đêm tại cơ sở lưu trú hay khách đi trong ngày;
 - + Loại cơ sở lưu trú của khách trên địa bàn Bình Định;
 - + Thời gian lưu trú.
- Thông tin về chi tiêu của khách:
 - + Tổng mức chi tiêu tại Bình Định;
 - + Cơ cấu chi tiêu của khách: Lưu trú; ăn uống; mua sắm hàng hóa; đi lại; tham quan; vui chơi giải trí; y tế; chi phí khác.
- Thông tin đánh giá của khách về dịch vụ và hoạt động du lịch tại tỉnh Bình Định:
 - + Các điểm tham quan thường đến;
 - + Các sản phẩm lưu niệm thường mua;
 - + Đánh giá về hình ảnh của Bình Định;
 - + Mức độ hài lòng;
 - + Sự trung thành của khách (khả năng quay lại Bình Định du lịch và giới thiệu cho người khác);
 - + Bình Định cần bổ sung sản phẩm, dịch vụ du lịch gì?

b) Đối với doanh nghiệp lữ hành

- Thông tin chung về doanh nghiệp.
- Cơ cấu chi trong tour (thuê phòng, ăn uống, vé tham quan, đi lại, dịch vụ khác) của khách du lịch tại Bình Định.

2. Phiếu điều tra

Sử dụng 3 loại phiếu điều tra:

- ***Phiếu 01/KNĐ-BĐ***: “Phiếu thu thập thông tin khách du lịch nội địa”, áp dụng cho khách du lịch nội địa tại Bình Định.
- ***Phiếu 02/KQT-BĐ***: “Phiếu thu thập thông tin khách du lịch quốc tế” áp dụng cho khách du lịch quốc tế đến Bình Định.

- **Phiếu 03/CTLH-BĐ**: “Phiếu thu thập thông tin từ doanh nghiệp lữ hành” áp dụng cho các doanh nghiệp lữ hành có phục vụ khách du lịch đến Bình Định.

VI. PHÂN LOẠI THÔNG KÊ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA

Điều tra thống kê về thông tin khách du lịch năm 2023 sử dụng các bảng phân loại và danh mục sau đây:

- Danh mục các đơn vị hành chính Việt nam ban hành kèm theo Quyết định 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và được cập nhật đến thời điểm điều tra.

- Danh mục nước và vùng lãnh thổ được ban hành trong cuộc Tổng điều tra cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp năm 2017.

VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ BIỂU ĐÀU RA CỦA ĐIỀU TRA

1. Quy trình xử lý thông tin

Sau khi hoàn thành việc thu thập thông tin của từng đơn vị điều tra, điều tra viên kiểm tra dữ liệu, bàn giao phiếu điều tra cho Cục Thống kê. Giám sát viên thực hiện việc giám sát, kiểm tra thông tin, nghiệm thu số liệu và tổng hợp kết quả điều tra theo các mẫu phiếu tương ứng được quy định và hướng dẫn ghi phiếu điều tra thông tin khách du lịch. Công tác phổ biến thông tin theo quy định của Phương án điều tra.

2. Tổng hợp

Sở Du Lịch chủ trì, phối hợp với Chuyên gia, các đơn vị liên quan thiết kế biểu tổng hợp kết quả đầu ra kèm hướng dẫn cách tính chi tiết cho từng chỉ tiêu tương ứng với biểu và phiếu điều tra.

VIII. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH

Tiến hành từ ngày 01/7/2023 đến ngày 30/11/2023, cụ thể như sau:

Thời gian	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
Ngày 1/6 - 8/6	- Xây dựng phương án điều tra, bảng hỏi - Lựa chọn doanh nghiệp lữ hành để điều tra - Lựa chọn khu, điểm du lịch để điều tra	- Chuyên gia (CG) - Sở Du lịch	- Cục Thống kê - Tổ công tác
Ngày 4/7 - 10/7/2023	- Tuyển chọn điều tra viên, giám sát viên - Chuẩn bị cho công tác tập huấn	Sở Du lịch	Cục Thống kê, Tổ điều tra và CG
Ngày 15/7	Triển khai tập huấn điều tra và phân công nhiệm vụ	Sở Du lịch	CG, Tổ điều tra và giám sát viên thực hiện

Thời gian	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
Ngày 1/8 - 10/9	Thực hiện điều tra tại địa bàn đã được phân công	Sở Du lịch	Tổ điều tra và giám sát viên thực hiện
Ngày 1/9 - 10/9	Xây dựng phương án nhập dữ liệu	Chuyên gia	Sở Du lịch
Ngày 10/9 - 10/10	Nhập dữ liệu, kiểm tra dữ liệu	Sở Du lịch	CG và Tổ điều tra
Ngày 11/10 - 25/10	Xử lý dữ liệu	Sở Du lịch	Cục Thống kê
Ngày 26/10 - 24/11	Viết báo cáo và trao đổi với các bên có liên quan	Sở Du lịch	Cục Thống kê, CG
Ngày 25/11 - 30/11	Hội thảo Báo cáo kết quả	Chuyên gia	Sở Du lịch, Tổ công tác, Cục Thống kê, cơ quan liên quan

IX. TỔ CHỨC ĐIỀU TRA

1. Công tác chuẩn bị

a) Chọn mẫu điều tra

Theo phân bổ mẫu cho các địa điểm điều tra (Phụ lục 3), việc chọn đơn vị điều tra thực hiện theo phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên. Việc chọn khách du lịch vào mẫu điều tra là hết sức quan trọng, vì vậy cần lưu ý một số vấn đề sau:

- Khách đi theo nhóm gia đình, bạn bè, chỉ chọn một người đại diện để điều tra; khách đi theo tour chỉ chọn nhiều nhất 02 người trong 01 đoàn khách.

- Tùy tình hình thực tế của địa phương có thể bổ sung thêm một số khu/điểm khác để điều tra cho đủ số lượng và cơ cấu khách.

- Đối với khách du lịch nội địa chỉ phỏng vấn những người đến từ tỉnh/thành phố ngoài hoặc từ các quận/huyện khác trong thành phố với quãng đường đi từ 20 km trở lên đối với khách tham quan trong ngày và 30 km trở lên đối với khách có nghỉ qua đêm tại cơ sở lưu trú và có chi tiêu cho các dịch vụ tại Bình Định.

b) Tuyển chọn lực lượng tham gia điều tra

- Tuyển chọn tổ trưởng, điều tra viên là các cộng tác viên có kinh nghiệm. Chọn những người có tinh thần trách nhiệm và nhiệt tình. Số lượng điều tra viên được chọn phù hợp với số khách điều tra theo ngôn ngữ ở Phụ lục số 2.

- Số tổ trưởng, điều tra viên, giám sát viên sau khi tuyển chọn phải được tập huấn kỹ về nghiệp vụ, phân công nhiệm vụ một cách rõ ràng, cụ thể trước khi tiến hành điều tra. Đồng thời, chỉ đạo, kiểm tra chặt chẽ và tổ chức rút kinh nghiệm, bổ sung nghiệp vụ thường xuyên đối với các điều tra viên trong quá trình điều tra.

c) Tập huấn nghiệp vụ

Sở Du lịch chủ trì tổ chức buổi tập huấn điều tra và thu thập thông tin vào ngày 15/7/2023. Chuyên gia biên soạn tài liệu tập huấn, bài kiểm tra sau tập huấn.

d) Tài liệu điều tra

- Danh sách phân công địa bàn điều tra.
- Phiếu điều tra (03 loại) đủ số lượng theo mẫu điều tra và dự trù thêm 10%.
- Mẫu danh sách đối tượng điều tra tại các địa bàn.

2. Công tác điều tra thực địa

- Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với Cục Thống kê tổ chức thực hiện cuộc điều tra: Thống nhất chương trình và liên hệ với Ban Quản lý hoặc cơ quan chủ quản khu, điểm du lịch được lựa chọn điều tra, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ trưởng, điều tra viên, giám sát viên thực hiện nhiệm vụ.

- Do khách du lịch (vừa là đối tượng và đồng thời là đơn vị điều tra) đang đi tham quan tại các khu, điểm du lịch nên việc thu thập thông tin cần được tiến hành linh hoạt, tranh thủ những khoảng trống về thời gian.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

- Chọn giám sát viên là cán bộ Sở Du lịch, Cục Thống kê và các cộng tác viên kinh nghiệm có đủ trình độ và năng lực để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Nội dung kiểm tra, giám sát bao gồm: Kiểm tra, giám sát việc tổ chức các lớp tập huấn, việc thu thập thông tin từ các đơn vị điều tra, số lượng và chất lượng thông tin do đơn vị cung cấp,...

- Hình thức kiểm tra, giám sát: Kiểm tra, giám sát trực tiếp công tác tập huấn và thu thập thông tin tại địa bàn.

4. Nghiệm thu và xử lý thông tin

a) Nghiệm thu phiếu điều tra

Tổ trưởng chịu trách nhiệm nghiệm thu phiếu điều tra theo đúng quy định và đảm bảo chất lượng thông tin thu thập.

b) Xử lý thông tin

Sở Du lịch phối hợp với Cục Thống kê thực hiện kiểm tra, làm sạch và hoàn thiện cơ sở dữ liệu điều tra phục vụ tổng hợp và phân tích kết quả điều tra .

5. Tổ chức thực hiện

a) Sở Du lịch:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai các nội dung theo phương án điều tra đã được phê duyệt; báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh.

- Căn cứ phương án điều tra, Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan lập dự toán thực hiện, gửi Sở Tài chính thẩm định.

b) Sở Tài chính: Thẩm định dự toán kinh phí do Sở Du lịch lập; tham mưu đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định.

c) Cục Thống kê tỉnh: Phối hợp với Sở Du lịch thực hiện các nhiệm vụ theo phương án điều tra đã được phê duyệt.

X. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Phương án điều tra thống kê thông tin về khách du lịch năm 2023 từ nguồn kinh phí sự nghiệp theo Quyết định số 4179/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 cho Sở Du lịch.

Phụ lục 1
LƯỢNG KHÁCH QUỐC TẾ CẦN ĐIỀU TRA
CHIA THEO THỊ TRƯỜNG

<i>Quốc tịch</i>	<i>Tỷ trọng thị trường khách quốc tế năm 2022 (%)</i>	<i>Số khách quốc tế dự kiến điều tra (người)</i>
1. Trung Quốc		
2. Hàn Quốc		
3. Nhật Bản		
4. Úc		
5. Pháp		
6. Mỹ		
7. Đức		
8. Malaysia		
9. Thái Lan		
10. Đài Loan		
11. Singapore		
12. Canada		
13. Khách khác		
Tổng		

(Không có số liệu của những năm trước, số khách quốc tế rất ít)

Phụ lục 2**LƯỢNG KHÁCH DU LỊCH CẦN ĐIỀU TRA CHIA THEO NGÔN NGỮ**

Ngôn ngữ phiếu	Số lượng	Đối tượng khách
Việt	2.700	Khách nội địa
Anh	200	Khách Mỹ, Úc, Đức, Canada và khách khác
Hàn, Trung, Nhật	100	Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản
Tổng số	3.000	

Phụ lục 3**SỐ LƯỢNG KHÁCH ĐIỀU TRẢ TẠI CÁC KHU, ĐIỂM DU LỊCH**

STT	Khu, điểm du lịch	Tổng
1	Bảo tàng Quang Trung	500
2	Khu du lịch Hầm Hồ	300
3	Điểm du lịch dã ngoại Trung Lương	300
4	Khu du lịch Kỳ Co, Eo Gió	300
5	Ghềnh rắng - Tiên sa, Hàn mạc tử	300
6	Tháp đôi, Tháp Bánh ít	300
7	Chùa Linh Phong	300
8	Trung tâm Khám phá khoa học và Đổi mới sáng tạo	300
9	Các điểm mua sắm	400
	<i>Tổng</i>	<i>3000</i>

Phụ lục 4
MỘT SỐ MẪU BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐIỀU TRA

Biểu 1: Khách quốc tế được điều tra chia theo phương tiện, thị trường và hình thức tổ chức đi

Phương tiện / Thị trường	Theo hình thức tổ chức đi (lượt)				Cơ cấu (%)	
	Tổng số	Tự sắp xếp	Theo tour		Tự sắp xếp	Theo tour
Tổng chung						
I. Theo phương tiện đến Bình Định						
Đường không						
Đường bộ						
Đường biển						
II. Theo thị trường						
A. Châu Á						
<i>Trong đó</i>						
1. Trung Quốc						
2. Hàn Quốc						
3. Nhật						
4. Các nước Châu Á khác						
B. Châu Âu						
<i>Trong đó</i>						
5. Pháp						
6. Anh						
7. Đức						
8. Các nước châu Âu khác						
C. Châu Đại Dương						
<i>Trong đó</i>						
9. Úc						
10. Niudilân						
D. Châu Mỹ						
<i>Trong đó</i>						

11. Mỹ						
12. Canada						
E. Các thị trường khác						
<i>Trong đó Việt Kiều</i>						

Biểu 2: Khách quốc tế được điều tra chia theo thị trường và mục đích chuyến đi*Đơn vị tính: Lượt khách*

Thị trường	Tổng số	Theo mục đích chuyến đi						
		Tham quan, nghỉ dưỡng	Thông tin, báo chí	Hội nghị, hội thảo	Thăm thân	Thương mại	Chữa bệnh	Khác
Tổng chung								
A. Châu Á								
<i>Trong đó</i>								
1. Trung Quốc								
2. Hàn Quốc								
3. Nhật								
4. Các nước Châu Á khác								
B. Châu Âu								
<i>Trong đó</i>								
5. Pháp								
6. Anh								
7. Đức								
8. Các nước Châu Âu khác								
D. Châu Đại Dương								
<i>Trong đó</i>								
9. Úc								
10. Niudilân								
C. Châu Mỹ								
<i>Trong đó</i>								
11. Mỹ								
12. Canada								
E. Các thị trường khác								
<i>Trong đó Việt Kiều</i>								

Biểu 3: Khách quốc tế được điều tra chia theo phương tiện đến Bình Định, nghề nghiệp, độ tuổi, giới tính và mục đích chuyến đi.

Đơn vị tính: Lượt khách

	Tổng số	Theo mục đích chuyến đi						
		Tham quan, nghỉ dưỡng	Thông tin, báo chí	Hội nghị, hội thảo	Thăm thân	Thương mại	Chữa bệnh	Khác
Tổng chung								
I. Theo phương tiện đến Bình Định								
Đường không								
Đường bộ								
Đường biển								
II. Theo Nghề nghiệp, Độ tuổi, Giới tính								
A. Nghề nghiệp								
Nhà thương gia								
Nhà báo								
Giáo sư, giảng viên, giáo viên								
Quan chức chính phủ								
Kiến trúc sư								
Nhân viên tổ chức quốc tế								
Học sinh, sinh viên								
Hưu trí								
Khác								
B. Nhóm tuổi								
từ 15 đến 24								
từ 25 đến 34								
từ 35 đến 44								
từ 45 đến 54								
từ 55 đến 64								
từ 65 trở lên								
C. Giới tính								
Nam								
Nữ								

[illegible]

Biểu 6: Khách nội địa được điều tra chia theo phương tiện, tỉnh/thành phố và hình thức tổ chức đi

Phương tiện / Thị trường	Theo hình thức tổ chức đi (lượt)				Cơ cấu (%)	
	Tổng số	Tự sắp xếp	Theo tour		Tự sắp xếp	Theo tour
Tổng chung						
I. Theo phương tiện đến Bình Định						
Đường không						
Đường bộ						
Đường biển						
II. Theo Tỉnh/Thành phố						
1. An Giang						
2.						
3.						
4.						
5.						
.....						

Biểu 7: Khách Nội địa được điều tra chia theo tỉnh/thành phố và mục đích chuyến đi

Đơn vị tính: Lượt khách

Thị trường	Tổng số	Theo mục đích chuyến đi						
		Tham quan, nghỉ dưỡng	Thông tin, báo chí	Hội nghị, hội thảo	Thăm thân	Thương mại	Chữa bệnh	Khác
Tổng chung								
1. An Giang								
2.								
3.								
4.								
5.								
.....								

Biểu 8: Khách nội địa được điều tra chia theo phương tiện đến Bình Định, nghề nghiệp, độ tuổi, giới tính và mục đích chuyến đi.

Đơn vị tính: Lượt khách

	Tổng số	Theo mục đích chuyến đi						
		Tham quan, nghỉ dưỡng	Thông tin, báo chí	Hội nghị, hội thảo	Thăm thân	Thương mại	Chữa bệnh	Khác
Tổng chung								
I. Theo phương tiện đến Bình Định								
Đường không								
Đường bộ								
Đường biển								
II. Theo Nghề nghiệp, Độ tuổi, Giới tính								
A. Nghề nghiệp								
Công chức, viên chức nhà nước								
Nhà doanh nghiệp								
Nhân viên/làm công								
Nông dân								
Hưu trí								
Khác								
B. Nhóm tuổi								
từ 15 đến 24								
từ 25 đến 34								
từ 35 đến 44								
từ 45 đến 54								
từ 55 đến 64								
từ 65 trở lên								
C. Giới tính								
Nam								
Nữ								

Biểu 9: Chi tiêu bình quân một lượt khách chia theo tỉnh/thành phố và khoản chi của khách nội địa đến Bình Định

[illegible]

Biểu 10: Chi tiêu bình quân một ngày chia theo thị trường và khoản chi của khách nội địa đến Bình Định

Đơn vị tính: triệu đồng

[illegible]

Phụ lục 5

GIẢI THÍCH NỘI DUNG VÀ CÁCH GHI PHIẾU ĐIỀU TRA

I. THÔNG NHẤT CÁC THUẬT NGỮ

1. Khách du lịch nội địa

Khách du lịch nội địa là những người đi ra khỏi môi trường sống thường xuyên của mình để đến một nơi khác ở trong nước với thời gian liên tục ít hơn 12 tháng và mục đích chính của chuyến đi để tham quan, nghỉ ngơi, vui chơi giải trí hay các mục đích khác ngoài việc tiến hành các hoạt động nhằm đem lại thu nhập và kiếm sống ở nơi đến.

Khách du lịch nội địa không bao gồm các trường hợp sau:

- Những người định cư ở nơi này đến một nơi khác với mục đích thường trú ở đó;
- Những người đi đến một nơi khác ở trong nước ngoài môi trường sống thường xuyên của mình với mục đích hành nghề nhận thu nhập và kiếm sống ở nơi đến;
- Những người đi lại theo lịch thường xuyên giữa các vùng lân cận để làm việc, giảng dạy, học tập, nghiên cứu;
- Những người du mục và những người không có nơi cư trú cố định; và,
- Những chuyến đi diễn tập của các lực lượng vũ trang.

Phiếu điều tra về khách du lịch nội địa chỉ áp dụng đối với:

- Những người có độ tuổi từ 15 trở lên (dưới 15 tuổi được coi là trẻ em đi kèm, không thuộc đối tượng của cuộc điều tra);
- Những người đến từ tỉnh/thành phố khác hoặc từ các huyện, quận thuộc tỉnh/thành phố đó với cự ly quãng đường từ 30 km trở lên đối với khách có nghỉ qua đêm và 20km trở lên đối với khách đi trong ngày và/hoặc có sử dụng dịch vụ du lịch tại điểm đến;
- Những người đã thực hiện được ít nhất ½ thời gian trong tổng số thời gian dự định của chuyến đi.

Khách nước ngoài sống tại Việt Nam trên 12 tháng đi du lịch trên lãnh thổ Việt Nam (nhân viên ngoại giao, những người hành nghề nhận thu nhập tại Việt Nam...) không thuộc đối tượng của cuộc điều tra.

2. Khách du lịch quốc tế

Khách du lịch quốc tế là những người đi ra khỏi nước mà họ cư trú thường xuyên của mình để đến một nước khác với thời gian liên tục ít hơn 12 tháng và mục đích chính của chuyến đi để tham quan, nghỉ ngơi, vui chơi giải trí hay các mục đích khác ngoài việc tiến hành các hoạt động nhằm đem lại thu nhập và kiếm sống ở nơi đến.

Khách du lịch quốc tế không bao gồm các trường hợp sau:

- Những người định cư ở nước này đến một nước khác với mục đích thường trú ở đó;
- Những người đi đến một nước khác với nước cư trú thường xuyên của mình với mục đích hành nghề nhận thu nhập và kiếm sống ở nơi đến;

- Những người đi lại theo thường xuyên giữa các vùng biên để làm việc, kiếm sống;

- Những nhân viên đại sứ quán, thủy thủ đoàn không vào đất liền.....

3. Khách Du lịch theo tour và tự sắp xếp

- **Khách du lịch theo tour:** Là những người đi theo các chương trình du lịch được phục vụ trọn gói hoặc từng phần do các đơn vị kinh doanh lữ hành tổ chức.

- **Khách du lịch tự sắp xếp:** Là những người tự đứng ra tổ chức, sắp xếp chuyến đi cho mình hay cả đoàn về phương tiện đi lại, ăn ở, các chương trình vui chơi giải trí...

4. Chi tiêu của khách du lịch tại Bình Định

Chi tiêu của khách du lịch là tổng số tiền đã mà khách du lịch đã chi ra trong suốt thời gian ở Bình Định, nhưng không bao gồm các khoản sau:

- Tiền mua hàng hóa cho mục đích kinh doanh, bán lại cho người khác;
- Tiền đầu tư vào bất động sản, động sản... kể cả việc mua những tài sản này để sử dụng cho các chuyến đi du lịch trong tương lai; và,
- Tiền mặt biểu họ hàng, bạn bè, từ thiện... trong chuyến đi.

Các khoản chi tiêu của khách du lịch tại Bình Định gồm:

- Chi thuê phòng;
- Chi ăn uống;
- Chi phương tiện đi lại trong phạm vi Bình Định;
- Chi mua quà lưu niệm, kỷ niệm;
- Chi mua dịch vụ văn hóa, thể thao, giải trí;
- Chi mua thuốc chữa bệnh, dịch vụ y tế;
- Các khoản chi khác.

II. NỘI DUNG PHIẾU ĐIỀU TRA KHÁCH DU LỊCH

Phiếu điều tra khách du lịch nhằm tổng hợp thông tin về khách du lịch ; về tổng mức và cơ cấu chi tiêu của khách du lịch chia theo từng loại đối tượng ; về đánh giá của khách du lịch với Bình Định. Cụ thể như sau :

Câu 1: Nhằm xác định nguồn khách. Cụ thể :

- Với phiếu 01/KNĐ: ghi tên tỉnh/thành phố cư trú thường xuyên đối với khách nội địa từ tỉnh/TP khác đến Bình Định; Ghi tên thành phố/thị xã/huyện đối với những người sống tại tỉnh Bình Định đi du lịch với cự ly >30km (đối với khách có nghỉ qua đêm) và >20km (đối với khách đi trong ngày) và/hoặc có sử dụng dịch vụ du lịch tại điểm đến. (Mã do cục TK ghi).

Với phiếu 02/KQT: ghi tên nước cư trú thường xuyên của khách quốc tế đến. (Mã do cục TK ghi).

Câu 2: Câu hỏi sàng lọc

Ở câu hỏi này, nếu khách du lịch không thuộc phạm vi áp dụng thì dừng phỏng vấn. (Nên hỏi câu này trước)

Câu 3: Khách chưa đủ 15 tuổi: dừng phỏng vấn.

Câu 4, 5, 6: Hỏi về giới tính, nghề nghiệp và số lần đến Bình Định của khách, đề nghị đánh dấu (x) vào các ô thích hợp.

Câu 7: Mục đích chính của chuyến đi: là mục đích có tính chất quyết định chuyến đi có được thực hiện hay không. Theo đó, đánh dấu vào một trong các mục đích đã liệt kê.

Câu 8: Phương tiện chính của chuyến đi: là loại phương tiện có chi phí cao nhất trong cả chuyến đi hoặc quãng đường dài nhất.

Câu 9 đến 11: Dự kiến tổng số thời gian của chuyến đi; Thời gian và loại cơ sở lưu trú tại Bình Định:

Ghi tổng số ngày, đêm dự kiến trong cả chuyến đi này; Ghi số ngày, đêm và loại hình cơ sở lưu trú mà khách dự định nghỉ tại Bình Định.

Câu 12: Xác định nhóm đi du lịch: đề nghị đánh dấu (x) vào 1 phương án thích hợp nhất.

Câu 13: Xác định nguồn thông tin quyết định chuyến đi đến Bình Định: Thông tin khởi đầu và bắt nguồn để lựa chọn chuyến đi, đánh dấu (x) vào các ô thích hợp.

Câu 14: Sự hiểu biết và tình hình tham quan các điểm đến, sử dụng các dịch vụ tại Bình Định

Khách đã nghe nói đến những khu điểm du lịch/ dịch vụ gì và đã tham quan/sử dụng những dịch vụ nào, đánh dấu (x) vào các ô thích hợp.

Câu 15: Xác định chuyến đi theo tour hay tự sắp xếp

Dựa vào khái niệm Khách du lịch theo tour và Khách du lịch tự sắp xếp, đánh dấu vào 1 trong 2 ô tương ứng, nếu “Có” thì trả lời câu tiếp theo và nếu trả lời “Không” thì chuyển sang trả lời câu 18.

Câu 16: Xác định tổng số tiền mua tour

Nếu khách đi theo tour (mua trọn gói hoặc một phần chương trình du lịch của doanh nghiệp lữ hành) thì ghi tổng số tiền mà khách đã trả cho doanh nghiệp lữ hành đó (tính cho một người) và đánh dấu vào những khoản mục đã bao gồm chi phí trong tour liệt kê ở dưới.

Lưu ý : Đối với khách nội địa ghi số tiền với đơn vị tính nghìn đồng

Đối với khách quốc tế ghi rõ số tiền, loại tiền, đơn vị tính

Câu 17: Xác định tổng số tiền chi tại tỉnh Bình Định đối với khách tự sắp xếp chuyến đi và những khoản chi ngoài tour đối với khách đi theo tour

Ước lượng tổng số tiền và các khoản chi mà khách chi tại tỉnh Bình Định, không kể chi phí cho việc đi đến Bình Định (đối với những khách tự sắp xếp) và những khoản chi thêm ngoài tour (đối với khách đi theo tour). *Các lưu ý giống như câu 16.*

Ghi tổng số người tương ứng với số tiền trên và số trẻ em dưới 5 tuổi (khi tính chi tiêu không tính số trẻ em này).

Câu 18: Đánh giá về các dịch vụ du lịch chủ yếu theo mức độ hài lòng của chính khách du lịch. Đánh dấu (x) vào 1 ô thích hợp cho mỗi dịch vụ.

Câu 19: Các khu/điểm du lịch mà khách đã đến và mức độ hài lòng của khách về các khu/điểm đó : Đánh dấu (x) vào khu/điểm du lịch mà khách đã đến và 1 ô thích hợp về mức độ hài lòng cho mỗi khu/điểm du lịch đó.

Câu 20, 21, 22, và 23: Đánh giá về chuyến đi đến Bình Định: mức độ an toàn, văn minh, thân thiện và hấp dẫn của điểm đến và mức độ hài lòng chung về chuyến đi. Đánh dấu (x) vào 1 ô tương ứng với nhận xét của khách.

Câu 24, 25 và 26: Đánh giá về sự trung thành của khách với điểm đến: Khách sẽ giới thiệu Bình Định cho người khác và sẽ quay trở lại vào dịp khác. Đánh dấu (x) vào 1 ô tương ứng với quyết định của khách.

Câu 27: Những sản phẩm lưu niệm mà khách thường mua ở Bình Định: Ghi cụ thể tên và chủng loại sản phẩm.

Câu 28, 29 và 30: Những điều khách thích và không thích ở Bình Định; Những điều khách mong muốn được cải thiện: Ghi chép đầy đủ lời nói của khách.